

PHỤ LỤC II

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT THĂNG HẠNG LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN MẦM NON HẠNG I NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

Biểu 02

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	Từ CDNN Giáo viên mầm non hạng II lên CDNN Giáo viên Mầm non hạng I: 71 người																					
I	UBND HUYỆN SÌN HỒ: 07 người																					
1	Đỗ Thị Hà		15/01/1986	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Tả Phìn, huyện Sìn Hồ	18 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/06/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 16/10/2018)	UĐCNTT CB	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023 "HTXSNV công tác từ năm học 2021- 2022 đến năm học 2022 - 2023" (Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 11/08/2023)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
2	Nguyễn Thị Trang		25/9/1984	Kinh	Hiệu trưởng	Trường mầm non Pa Khoá, huyện Sìn Hồ	19 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	7	4,32	01/6/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 07/02/2018)	UĐCNTT CB	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Thái, chứng chỉ Quản lý giáo dục	Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023 "HTXSNV công tác từ năm học 2021- 2022 đến năm học 2022 - 2023" (Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 11/08/2023)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
3	Hà Thị Thiệu		11/01/1979	Thái	Hiệu trưởng	Trường Mầm Non Phìn Hồ, huyện Sìn Hồ	20 năm 6 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3.99	01/06/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 16/10/2018)	UĐCNTT CB	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2024 (Quyết định số 1659/QĐ - UBND ngày 31/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Sìn Hồ)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
4	Nguyễn Thị Hương		04/05/1984	Kinh	Giáo viên	Trường mầm non Lũng Thàng, huyện Sìn Hồ	20 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	7	4,32	01/06/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh TOEFL ITP		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2022 "HTXSNV năm 2019-2020 và 2020-2021" (Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/8/2022) 2. Được tặng Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2020-2021; 2021-2022; 2022-2023	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	
5	Nguyễn Thị Liên		09/10/1983	Kinh	Hiệu trưởng	Trường mầm non Nậm Tầm, huyện Sìn Hồ	19 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/12/2022	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 16/10/2018)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh TOEFL ITP		1. Được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh "HTXSNV năm học 2016-2017" (Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 25/7/2017) 2. Được tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2024 (Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Sìn Hồ)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
6	Bùi Thị Thanh Huyền		27/12/ 1985	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Pa Tần, huyện Sìn Hồ	19 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/6/ 2022	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 16/10/2018)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông; chứng chỉ Bồi dưỡng ngạch chuyên viên	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2020 "HTXSNV năm học 2019-2020 (Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 9/9/2020). 2. Được tặng Bằng khen của BCH Đảng bộ Tỉnh "HTXSNB 5 năm liền (2017-2021) (Quyết định số 385-QĐ/TU ngày 01/3/2022 của BCH Đảng bộ tỉnh Lai Châu 3. Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2024	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
7	Phạm Thanh Loan		01/07/ 1984	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Pa Tần, huyện Sìn Hồ	18 năm 6 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/4/ 2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh TOEFL ITP	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023 "HTXSNV năm học 2021-2022 đến 2022-2023" (Quyết định số 1303 /QĐ- UBND ngày 11/8/2023). 2. Được tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2022, 2023,2024	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liên kế với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liên kế	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
II	UBND HUYỆN MUỜNG TÈ: 12 người																					
1	Nguyễn Thu Hồng		20/7/1972	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Tá Ba, huyện Muờng Tè	13 năm 3 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	5	3,66	01/4/2022	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh A2		Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/08/2021)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
2	Nguyễn Thị Liên		18/10/1983	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Bùm Tờ, huyện Muờng Tè	14 năm 03 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/9/2023	Đại học Giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2022 "Đã HTXSNV công tác từ năm học 2020-2021 đến 2021-2022" (Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/8/2022); 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2024 (Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Muờng Tè; 3. Được tặng Danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2018 (QĐ số 329/QĐ- SGDĐT ngày 21/5/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
3	Trần Thị Tuyết		04/10/1975	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Bùm Tờ, huyện Muờng Tè	15 năm 7 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/11/2023	Đại học Giáo dục mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		Được tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2024 (Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Muờng Tè)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên Mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
4	Đào Thị Thực		12/11/1982	Thái	Hiệu trưởng	Trường Mầm non thị trấn Mường Tè	14 năm 03 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	7	4,32	01/12/2024	Đại học Giáo dục mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ (Quyết định số 1684/QĐ-TTg ngày 28/10/2020)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
5	Khoàng Thị Thùy		25/5/1985	Thái	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè	13 năm 03 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	5	3,66	01/9/2022	Đại học Giáo dục mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2024 (Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Mường Tè) 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2014 (Quyết định số 472/QĐ-SGDĐT ngày 28/3/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo).	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
6	Trần Thị Kim Huế		22/02/1984	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè	14 năm 03 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/9/2023	Đại học Giáo dục mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh TOEFL ITP	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở (QĐ số 4216/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Mường Tè). 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2014 (Quyết định số 472/QĐ-SGDĐT ngày 28/3/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo).	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
7	Nguyễn Thị Hồng Linh		24/4/1985	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè	13 năm 03 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/9/2024	Đại học Giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023 "HTXS NV công tác từ năm học 2021-2022 đến 2022-2023" (Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 11/08/2023)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên Mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
8	Nguyễn Thị Hồng Tân		01/10/1982	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Bum Nưa, huyện Mường Tè	14 năm 03 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/4/2024	Đại học Giáo dục mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023 "HTXSNV công tác từ năm học 2021-2022 đến 2022-2023" (Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 11/08/2023); 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2018 (Quyết định số 329/QĐ-SGDDT ngày 21/5/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
9	Đỗ Thị Thanh Thủy		02/10/1981	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Bum Nưa, huyện Mường Tè	14 năm 03 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	7	4,32	01/10/2024	Đại học Giáo dục mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/08/2021). 2. Được tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua tỉnh năm 2023 (Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
10	Hoàng Thị Thúy Giang		02/6/1983	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè	15 năm 7 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3.99	01/3/2023	Đại học Giáo dục mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Được tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2023 (Quyết định số 842/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện Mường Tè)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Phó hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
11	Lê Thị Huyền		08/9/1984	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Thu Lũm, huyện Mường Tè	14 năm 03 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/9/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021"HTXS "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/08/2021). 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2020,2021,2022,2024 (Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 21/8/2020, số 1040/QĐ-UBND ngày 08/7/2021, số 1560/QĐ-UBND ngày 11/7/2022, số 4216/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Mường Tè).	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
12	Vũ Thị Tâm		20/7/1984	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Can Hồ, huyện Mường Tè	14 năm 03 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/10/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non		Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh A2		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2019 "HTXS "HTXSNV công tác từ năm học 2017-2018 đến 2018-2019" (Quyết định số 884/QĐ-UBND ngày 05/8/2019). 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2019,2021,2024	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
III	UBND HUYỆN THAN UYÊN: 08 người																					
1	Nguyễn Thị Hòa		20/03/1982	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Mường Than, huyện Than Uyên	13 năm 9 tháng	2 năm 3 tháng	V.07.02.25	8	4,65	01/07/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 17/9/2018)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh TOEFL ITP		1. Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ (Quyết định số 1695/QĐ-TTg ngày 23/9/2014). 2. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 "đã HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến năm học 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/8/2021)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
2	Lương Thị Ái Diên		15/11/1981	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên	13 năm 9 tháng	2 năm 3 tháng	V.07.02.25	7	4,32	01/7/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 16/10/2018)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh TOEFL ITP	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên, cấp ngày 17/9/2028)	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh 2021 "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/8/2021). 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2020, 2021, 2023	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
3	Trần Thị Sen		23/12/1986	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên	13 năm 9 tháng	2 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	15/8/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 19/7/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023 "HTXSNV từ năm học 2021-2022 đến 2022-2023" (Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 11/8/2023)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
4	Bùi Thị Mãng		16/04/1973	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Hua Nà, huyện Than Uyên	13 năm 9 tháng	2 năm 3 tháng	V.07.02.25	7	4,32	01/07/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/03/2017)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh TOEFL ITP		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2019 "HTXSNV từ năm học 2017-2018 đến 2018-2019" (Quyết định số 844/QĐ-UBND ngày 05/8/2019). 2. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2016 "HTXSNV từ năm học 2014-2015 đến 2015-2016" (Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 03/8/2016).	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
5	Hà Thị Thiên		26/08/1984	Thái	Giáo viên	Trường Mầm non xã Mường Cang, huyện Than Uyên	13 năm 9 tháng	2 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/09/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 19/03/2021)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2022 "HTXSNV từ năm học 2020-2021 đến 2021-2022" (Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/8/2022). 2. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2020 "HTXSNV từ năm học 2018-2019 đến 2019-2020" (Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 09/9/2020).	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên Mầm non hạng I	
6	Lò Thị Vân		16/04/1991	Thái	Giáo viên	Trường Mầm non xã Mường Cang, huyện Than Uyên	9 năm 7 tháng	2 năm 3 tháng	V.07.02.25	4	3,33	15/8/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 19/03/2021)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2023 (Quyết định số 1961/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện Than Uyên)	Năm học: 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên Mầm non hạng I	
7	Nguyễn Thị Hồng		01/01/1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non xã Phúc Than, huyện Than Uyên	13 năm 9 tháng	2 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/07/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 16/10/2018)			Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022 (Quyết định số 611/QĐ-SGDĐT ngày 15/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên Mầm non hạng I	
8	Lê Thị Nhung		20/10/1989	Thái	Giáo viên	Trường Mầm non xã Mường Than, huyện Than Uyên	11 năm 5 tháng	2 năm 3 tháng	V.07.02.25	5	3,66	15/10/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 19/7/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2022 "HTXSNV công tác từ năm học 2020-2021 đến 2021-2022" (Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/8/2022). 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2023-2024 (Quyết định số 73/QĐ-PGD&ĐT ngày 21/3/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Than Uyên)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên Mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
IV	UBND HUYỆN NẬM NHÙN: 01 người																					
1	Lão Thị Phương		25/8/1985	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Sông Đà, huyện Nậm Nhùn	13 năm 3 tháng	2 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/03/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 20/9/2018)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh A2		1. Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ (Quyết định số 1684/QĐ-TTg ngày 28/10/2020) 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua tỉnh năm 2019 (Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
V	UBND HUYỆN TAM ĐƯỜNG: 13 người																					
1	Nguyễn Thị Anh		01/05/1985	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường	14 năm	02 năm 03 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/09/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 12/8/2020)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" tại (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/08/2021)/ 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2022 (Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên Mầm non hạng I	
2	Tăng Thị Thuận		31340,00	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường	13 năm 3 tháng	02 năm 03 tháng	V.07.02.25	5	3,66	1/6/2025	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II ngày 19/3/2021	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2014, 2016, 2017 (Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 18/6/2014, Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 14/6/2016, Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 22/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện Tam Đường). 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2013-2014, 2015-2026	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên Mầm non hạng I	
3	Tạ Thị Thuý		24/7/1980	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Bản Giang, huyện Tam Đường	11 năm 5 tháng	02 năm 03 tháng	V.07.02.25	4	3,66	15/4/2024	Đại học GD Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu năm 2021 "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND, ngày 10/8/2021) 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2018 (Quyết định số 329/QĐ-SGDĐT ngày 21/5/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên Mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
4	Trần Thị Oanh		14/12/1986	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non xã Giang Ma, huyện Tam Đường	13 năm 3 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/12/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 19/7/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023 "HTXSNV công tác từ năm học 2021-2022 đến 2022-2023" (Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 11/8/2023). 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2018 (Quyết định số 329/QĐ-SGDĐT ngày 21/5/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo) 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2024-2025	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên Mầm non hạng I	
5	Hoàng Thị Hằng		06/3/1986	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non xã Hồ Thầu, huyện Tam Đường	13 năm 3 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/6/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 16/10/2018)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh TOEFL ITP		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2020 "HTXSNV công tác từ năm học 2018-2019 đến 2019-2020" (Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 09/9/2020) 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm 2018, 2024 (Quyết định số 305/QĐ-PGD&ĐT ngày 15/11/2018, số 205/QĐ-PGD&ĐT ngày 11/11/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tam Đường)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên Mầm non hạng I	
6	Nguyễn Thị Liên		26/10/1983	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Khun Há, huyện Tam Đường	13 năm 9 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	5	3,66	01/6/2022	Đại học Sư phạm mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 28/7/2021)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2021, 2022 (Quyết định số 659/QĐ-UBND ngày 18/6/2021, số 2334/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tam Đường)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
7	Lê Thị Giang		11/10/1983	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non xã Nùng Năng, huyện Tam Đường	13 năm 3 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/7/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh "HTXSNV công tác từ năm học 2021-2022 đến 2022-2023" (Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 11/8/2023). 2. Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2022 (Quyết định số 2334/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tam Đường). 3. Đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cấp huyện năm 2022, 2024	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên Mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
8	Ngô Thị Ngọc Xuân		15/01/1985	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Sơn Bình, huyện Tam Đường	13 năm 3 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/9/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên Mầm non hạng II ngày 10/12/2020	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu). 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2024 (Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Tam Đường).	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Phó hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
9	Đặng Thị Phương		18/11/1985	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non xã Sơn Bình, huyện Tam Đường	13 năm 3 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	5	3,66	01/03/2022	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 10/12/2020)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2023 (Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện Tam Đường)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
10	Hà Thị Ngân		10/8/1985	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non xã Tà Lèng, huyện Tam Đường	13 năm 3 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/6/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 19/7/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND năm 2023 "HTXSNV công tác từ năm học 2021-2022 đến 2022-2023" (Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 11/8/2023; 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2018 (Quyết định số 329/QĐ-SGDĐT ngày 21/5/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	
11	Lê Thị Lan		20/04/1972	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Thên Sin, huyện Tam Đường	13 năm 9 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	8	4,65	01/6/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 19/7/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh B		Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2022 "HTXSNV công tác từ năm học 2020-2021 đến 2021-2022" (Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/8/2022)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liên kế với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liên kế	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
12	Nguyễn Thị Thương		01/5/1986	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Thèn Sin, huyện Tam Đường	13 năm 3 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/6/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên Mầm non hạng II ngày (14/5/2021)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2018, 2020 "HTXSNV công tác từ năm học 2016-2017 đến 2017-2018, từ năm học 2018-2019 đến 2019-2020" (Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 26/7/2018, số 1275/QĐ-UBND ngày 09/9/2020)	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
13	Nguyễn Thị Thúy		30/10/1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Thèn Sin, huyện Tam Đường	19 năm 6 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	5	3,66	01/5/2025	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên Mầm non hạng II (ngày 14/5/2021)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2022 (Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh). 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022 (Quyết định số 611/QĐ-SGDĐT ngày 15/3/2022).	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	
VI	UBND THÀNH PHỐ: 30 người																					
1	Phạm Thị Hồng Bích		23/12/1980	Thái	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Đoàn Kết, thành phố Lai Châu	20	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	8	4,65	01/6/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B; A2		Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2018 (Quyết định số 821QĐ-UBND ngày 26/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HTTNV 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. Năm 2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
2	Nguyễn Thị Hoan		09/12/1983	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Đoàn Kết, thành phố Lai Châu	19 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	1/6/2024	Đại học Mầm non		Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2022 (Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 10/82022 của Chủ tịch UBND tỉnh) 2. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2022 "HTXSNV công tác từ năm học 2020-2021 đến 2021-2022" (Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/8/2022) 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liên kế với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kế	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
3	Trần Thị Thanh Huyền		27/10/1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Đoàn Kết, thành phố Lai Châu	20 năm 5 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/9/2023	Đại học Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 30/5/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh A2		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 "HTXSNNV năm học 2020-2021" (Quyết định số 1041/QSS-UBND ngày 10/8/2021). 2. Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của Chủ tịch UBND huyện Mường Tè). 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố năm 2023	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	
4	Chu Thị Phương		30/11/1976	kinh	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Sao Sáng, thành phố Lai Châu	24 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	9	4,98	01/01/2024	Đại học Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 18/8/2011)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông; chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên (ngày 21.6.2022)	1. Được tặng Bằng khen của Thủ tướng năm 2022 (Quyết định số 1229/QĐ-TTg ngày 13/10/2022) 2. Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2020 (Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
5	Cao Thị Thu Hiền		23/3/1984	kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Sao Sáng, thành phố Lai Châu	24 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	1/1/2024	Đại học Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 10/12/2020)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của UBND tỉnh năm 2018 "HTXSNNV từ năm học 2016-2017 đến 2017-2018" (Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 26/7/2018). 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2024 (Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu". 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	
6	Nguyễn Thị Phụng		28/06/1983	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Hoa Hồng, thành phố Lai Châu	20 năm 6 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/4/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh "HTXSNNV từ năm học 2021-2022 đến 2022-2023" (Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 11/08/2023). 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2020, 2022, 2023, 2024 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố năm học 2020-2021, 2023, 2024	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
7	Lê Thị Hiền		28/12/1983	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Hoa Hồng, thành phố Lai Châu	15 năm 11 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/8/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II ngày (10/12/2020)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh B		1. Được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2022 "HTXSNV công tác từ năm học 2020-2021 đến 2021-2022" (Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/8/2022). 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố năm 2021-2022	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	
8	Nguyễn Thị Mai Hương		11/11/1981	Kinh	ệu trưởng	Trường Mầm non Bình Minh, thành phố Lai Châu	21 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	8	4,65	1/6/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông; chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên (ngày 31.10.2018)	1. Được tặng Bằng khen của UBND tỉnh năm 2016 "HTXSNV công tác từ năm học 2014-2015 đến 2015-2016" (Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 03/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh); 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2017 2. Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2024	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
9	Phạm Thị Mai		27/02/1983	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Bình Minh, thành phố Lai Châu	20 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/06/2022	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên (ngày 16.8.2021)	1. Được tặng Bằng khen của UBND tỉnh "HTXSNV công tác từ năm học 2015-2016 đến 2016-2017" (Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh). 2. Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2024	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT tốt 4. 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
10	Trần Thị Thắm		01/6/1985	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Bình Minh, thành phố Lai Châu	16 năm 9 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	5	3,66	01/7/2022	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/8/2021). 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2020,2021,2022. 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 2018, năm học 2021-2022	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
11	Phạm Thị Tĩnh		28/5/1982	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Bình Minh, thành phố Lai Châu	19 năm 6 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/3/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh). 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022 3. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2020,2021,2024	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	
12	Nguyễn Thị Hoa		10/12/1980	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Bình Minh, thành phố Lai Châu	20 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	7	4,32	01/09/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh "HTXSNV từ năm học 2020-2021 đến 2021-2022" (Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/8/2022). 2. Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2022.	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	
13	Trần Thanh Phụng		03/6/1983	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Bình Minh, thành phố Lai Châu	20 năm 6 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/6/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 29/5/2013; 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021 - 2022 (Quyết định số 611/QĐ-SGDĐT ngày15/3/2022) 3. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2022-2023 và 2023-2024	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	
14	Vàng Mai Xuân		19/01/1985	Hà Nhì	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Sùng Phài, thành phố Lai Châu	19 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3.99	01/12/2022	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung Cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên ngày 19/8/2016	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/8/2021). 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2014, 2021.	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4. 2022-2023: HT tốt 3. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
15	Vũ Thị Thủy		20/7/1982	Giáo viên	Giáo viên	Trường Mầm non Hoa Ban, thành phố Lai Châu	22 năm 2 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	7	4,32	1/6/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 18/8/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B, A2	chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên ngày 30.6.2022	1. Được tặng Bằng khen UBND tỉnh năm 2021 "HTXSNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/8/2021). 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2022 (Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 10/8/2021).	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc 3. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liên kế với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liên kế	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
16	Võ Thị Hồng Liên		01/01/1972	Kinh	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Hoa Sen, thành phố Lai Châu	33 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	9	4,98+8%	01/10/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B, A2	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên (ngày 30.6.2022)	1. Được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2017 "HTXS NV năm học 2016-2017" (Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 25/7/2017) 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2018 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2014.	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
17	Nguyễn Thị Thành		28/10/1980	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Hoa Sen, thành phố Lai Châu	22 NĂM	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	7	4,32	01/03/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh "HTXS NV năm học 2021-2022; năm 2018-2019" (Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 11/8/2023) 2. Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2018,2019,2023,2024	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021 :HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	
18	Trương Thị Thu Lan	29/09/1980		Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Hoa Sen, thành phố Lai Châu	19 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	1/6/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2017-2018 đến năm học 2018-2019" (Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 05/8/2019) 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2017-2018 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2018, 2022	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021:HT tốt 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	
19	Phạm Thị Tuyết Nhung		12/05/1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Hoa Sen, thành phố Lai Châu	19 năm	01 năm 6 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/3/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II ngày 15.10.2019	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên (ngày 19.8.2016)	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh "HTXS NV từ năm học 2020-2021 đến 2021-2022" (Quyết định số 1002/QĐ -UBND ngày 10/8/2022) 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2023 (Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 11/8/2023). 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
20	Nguyễn Thị Thu Hiền		14/7/1974	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Tân Phong, thành phố Lai Châu	28 năm 2 tháng	01 năm 6 tháng	V.07.02.25	9	4,98 + 5%	01/5/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II ngày 15.10.2019	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm học 2013-2014. 2. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (năm học: 2009-2010; 2012-2013; 2017-2018; 2021-2022). 3. Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (năm học 2010-2011; 2016-2017). 4. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2002-2003.	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
21	Nguyễn Thị Phú		04/7/1985	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Tân Phong, thành phố Lai Châu	18 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/9/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 18/8/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (năm học: 2020-2021; 2022-2023). 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022 3. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (năm học: 2020-2021);.	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	
22	Đỗ Thị Nga		29/12/1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Tân Phong, thành phố Lai Châu	17 năm 10 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/9/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 07/2/2018)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông; Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch Chuyên viên (ngày 13/11/2015)	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (năm học: 2018-2019; 2021-2022); 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm học 2023-2023 (Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 14/4/2025); 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022	Năm học 1. 2019-2020: HT tốt 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	
23	Nguyễn Thị Tuất Hoa		20/10/1982	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Hòa Mi, thành phố Lai Châu	19 năm 7tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/12/2022	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: "HTSXNV năm học 2020-2021 và 2021-2022" (Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/8/2022). 2. Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 01/7.2022 và Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 20/1/2025); 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
24	Ngô Thị Bích Vương		01/09/1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Họa Mi, thành phố Lai Châu	18 năm 11 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/4/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 18/8/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021 "HTXSNNV công tác từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021" (Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh). 2. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	
25	Hà Thị Ánh Tuyết		12/04/1985	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non San Thàng, thành phố Lai Châu	19 năm 6 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/3/2024	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên (ngày 30.6.2022)	Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2017, 2024 (Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 22/6/2017; Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Chủ tịch UBND thành phố	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
26	Trần Thị Liễu		24/12/1984	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non San Thàng, thành phố Lai Châu	19 năm	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/6/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 18/8/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: "Có thành tích trong công tác giáo dục từ năm học 2018-2019 - 2022-2023 (Quyết định số 1405/QĐ-TTg ngày 17/11/2023) 2. Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (Quyết số 1408/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2022, 2023.	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Giáo viên mầm non hạng I	
27	Lương Thị Thắm		26/4/1988	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non San Thàng, thành phố Lai Châu	13 năm 5 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	5	3,66	01/01/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 16/10/2018)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B		1. Được tặng Bằng khen của UBND tỉnh "HTSXNV năm học từ 2018-2019 đến 2019-2020" (Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 09/9/2020) 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2017, 2019, 2021, 2024, 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố năm học 2023-2024	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021:HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT tốt 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	
28	Đoàn Thu Anh		28/112/1976	Kinh	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Đông Phong, thành phố Lai Châu	24 năm 6 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	9	4,98	01/01/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II ngày (10/12/2020)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh "Hoàn thành XSNV năm học 2019-2020 và 2020-2021" (Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 09/9/2020) 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 09/9/2020)	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT tốt 3. 2021-2022: HT tốt 4 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT tốt	Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả CDNN tương đương) trừ thời gian tập sự	Thời gian giữ CDNN liền kề với CDNN dự xét	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét						Thành tích theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét	Mức đánh giá, xếp loại 5 năm liền kề	Vị trí việc làm	Ghi chú
		Nam	Nữ						Mã số hiện giữ	Bậc	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Khác (nếu có)				
29	Nguyễn Thị Dung		08/9/1985	Kinh	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Đông Phong, thành phố Lai Châu	19 năm 3 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/9/2023	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2018)	ƯDCNTT CB	Tiếng Anh TOEFL ITP	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh "HTSXNV năm học 2018-2019 và 2029-2020" (Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 09/9/2020). 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh "thành tích trong công tác giáo dục năm học 2018-2019 và 2029-2020" (Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 11/8/2021);	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Phó Hiệu trưởng trường Mầm non (Hạng CDNN tương ứng: Hạng III trở lên)	
30	Nguyễn Thị Hoi		01/2/1980	Kinh	Giáo viên	Trường Mầm non Đông Phong, thành phố Lai Châu	20 năm 7 tháng	02 năm 3 tháng	V.07.02.25	6	3,99	01/6/2022	Đại học ngành Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II (ngày 15/10/2019)	Tin học ứng dụng B	Tiếng Anh B; TOEFL; A2	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông	1. Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: "HTSXNV năm học 2020-2021 và 2021-2022" (Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 10/8/2022). 2. Được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 01/7.2022 và Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 20/1/2025); 3. Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022	Năm học 1. 2019-2020: HT xuất sắc 2. 2020-2021: HT xuất sắc 3. 2021-2022: HT xuất sắc 4. 2022-2023: HT xuất sắc 5. Năm 2024: HT xuất sắc	Giáo viên mầm non hạng I	